

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Cải tạo, sửa chữa công trình Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS
và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 30/4/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Cải tạo, sửa chữa công trình Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT huyện Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng;

Căn cứ Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Cải tạo, sửa chữa công trình Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 268/TTr-SXD ngày 31/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa công trình Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa công trình Trường Phổ thông dân tộc nội

trú THCS và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng.

2. Địa điểm xây dựng: trong khuôn viên của Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần Xây dựng 10A.

6. Loại, nhóm dự án: dự án nhóm C, công trình bảo trì.

7. Mục tiêu dự án: cải tạo, sửa chữa Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng; Trường THPT Văn Lãng đảm bảo đáp ứng điều kiện nhu cầu dạy và học của thầy và trò nhà trường.

8. Quy mô đầu tư: cải tạo, sửa chữa không làm thay đổi quy mô, kiến trúc, kết cấu và công năng sử dụng của các hạng mục công trình như sau:

a) Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng:

- Nhà lớp học (02 tầng): diện tích xây dựng 421m^2 , diện tích sàn 842m^2 .
- Nhà hiệu bộ (02 tầng): diện tích xây dựng 219m^2 , diện tích sàn 432m^2 .
- Nhà ở giáo viên (02 tầng): diện tích xây dựng 179m^2 , diện tích sàn 351m^2 .
- Khu nhà ăn (01 tầng): diện tích xây dựng 344m^2 .
- Nhà ở ký túc xá (04 tầng): diện tích xây dựng 283m^2 , diện tích sàn 1.033m^2 .
- Nhà bảo vệ: diện tích xây dựng 20m^2 .
- Các hạng mục khác: sân lát gạch 2.780m^2 , rãnh thoát nước: 320m, bể tự hoại làm mới, 01 bể (15m^3) và phòng chống mối cho công trình.

b) Trường THPT Văn Lãng:

- Nhà lớp học (03 tầng): diện tích xây dựng 628m^2 , diện tích sàn 1.884m^2 .
- Khu nhà hành chính (02 tầng): diện tích xây dựng 150m^2 , diện tích sàn 300m^2 .
- Khu nhà đa năng (01 tầng): diện tích xây dựng 415m^2 .
- Nhà kho: diện tích xây dựng 254m^2 .
- Nhà bảo vệ: diện tích xây dựng: 12m^2 .
- Phòng chống mối cho công trình.

9. Giải pháp thiết kế xây dựng

9.1. Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Văn Lãng

a) Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng:

- Mái nhà: tháo dỡ toàn bộ ống nhựa thoát nước cũ và thay thế hệ thống ống thoát nước mái; phá dỡ toàn bộ vữa lán trên sàn mái (diện tích 126m^2) vệ sinh và quét 03 nước dung dịch chống thấm, lán lại bằng vữa xi măng mác 75; thay mái tôn bị hư hỏng và sơn lại xà gồ thép, bằng sơn 1 nước lót chống gỉ, 2 nước màu.

- Nền nhà: phá dỡ toàn bộ nền gạch hiện trạng, kích thước (300x300)mm và lát lại bằng gạch men, kích thước (600x600)mm trong phòng học và hành lang, diện tích 693m^2 .

- Khu vệ sinh: phá dỡ toàn bộ gạch nền, sàn và gạch ốp tường cũ thay thế bằng gạch lát chống trơn kích thước (300x300)mm diện tích 48m^2 , gạch ốp tường, kích thước (300x600)mm diện tích 140m^2 , ốp cao 1,8m. Thay thế hệ thống cấp, thoát nước mới và các phụ kiện nước kèm theo (gồm: *téc Inox mái, xi bet, tiểu nam, chậu rửa và đường ống và phụ kiện đường ống*). Cao bỏ lớp trát tường trong và ngoài nhà, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75, sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Phá dỡ và lắp đặt trần tôn phẳng, diện tích 48m^2 .

- Tường trong và ngoài nhà: đục, trát mới một số vị trí cục bộ bị bong tróc; vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống tường trong và ngoài nhà, diện tích 2.778m^2 .

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa đi (27 bộ), cửa sổ (33 bộ); hoa sắt cửa (33 bộ); thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông gió: thay thế các bóng đèn, loại đèn led 3 bóng dài 1,2m (40 bộ), đèn led loại 1 bóng dài 1,2m (04 bộ), quạt trần bị hỏng thay thế mới (22 bộ); sửa chữa và thay lại hệ thống công tắc, ổ cắm, attomat bị hư hỏng.

- Hành lang, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; bổ sung thanh ngang inox để nâng cao lan can đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang, tam cấp.

b) Sửa chữa nhà hiệu bộ 02 tầng:

- Mái nhà: tháo dỡ toàn bộ ống nhựa thoát nước cũ và thay thế hệ thống ống thoát nước mái; phá dỡ toàn bộ vữa lán trên sàn mái diện tích 91m^2 , vệ sinh và quét 03 nước dung dịch chống thấm, trát lại bằng vữa xi măng mác 75; thay mái tôn bị hư hỏng và sơn lại xà gồ thép, bằng sơn 1 nước lót chống gỉ, 2 nước màu nâu.

- Nền nhà: phá dỡ toàn bộ nền gạch hiện trạng, kích thước (300x300)mm và lát lại bằng gạch men, kích thước (600x600)mm trong phòng học và hành lang diện tích 357m^2 .

- Khu vệ sinh: phá dỡ toàn bộ gạch nền, sàn và gạch ốp tường cũ thay thế bằng gạch chống trơn kích thước (300x300)mm diện tích 17m^2 , gạch ốp tường, kích thước (300x600)mm diện tích 60m^2 , ốp cao 1,8m. Thay thế hệ thống cấp, thoát nước mới và các phụ kiện nước kèm theo (gồm: *téc Inox mái, xi bet, tiểu*

nam, chậu rửa và đường ống và phụ kiện đường ống). Cạo bỏ lớp trát tường trong và ngoài nhà, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75, sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Phá dỡ và lắp đặt trần tôn phẳng diện tích 17m².

- Tường trong và ngoài nhà: đục, trát mới một số vị trí cục bộ bị bong tróc; vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống tường trong và ngoài nhà diện tích 1.729m².

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (18 bộ), cửa sổ (30 bộ); hoa sắt cửa (30 bộ); thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông gió: thay thế làm lại hệ thống điện toàn nhà.

- Hành lang, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang, tam cấp.

c) Sửa chữa nhà ở giáo viên 02 tầng:

- Mái nhà: tháo dỡ toàn bộ ống nhựa thoát nước cũ và thay thế hệ thống ống thoát nước mái; phá dỡ toàn bộ vữa lán trên sàn mái diện tích 67m², vệ sinh và quét 03 nước dung dịch chống thấm, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75; thay mái tôn bị hư hỏng và sơn lại xà gồ thép, bằng sơn 1 nước lót chống gỉ, 2 nước màu.

- Nền nhà: phá dỡ toàn bộ nền gạch hiện trạng, kích thước (300x300)mm và lát lại bằng gạch men, kích thước (600x600)mm trong phòng học và hành lang, diện tích 257m².

- Khu vệ sinh: phá dỡ toàn bộ gạch nền, sàn và gạch ốp tường cũ thay thế bằng gạch chống trơn kích thước (300x300)mm diện tích 25m², gạch ốp tường, kích thước (300x600)mm diện tích 95m², ốp cao 1,8m. Thay thế hệ thống cấp, thoát nước mới và các phụ kiện nước kèm theo. Cạo bỏ lớp trát tường trong và ngoài nhà, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75, sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Phá dỡ và lắp đặt trần tôn phẳng diện tích 25m².

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 1.485m².

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (24 bộ), cửa sổ (12 bộ); hoa sắt cửa (12 bộ); thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống điện: thay thế làm lại hệ thống điện toàn nhà.

- Hành lang, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang.

d) Sửa chữa khu nhà bếp, nhà ăn 01 tầng:

- Mái nhà: tháo dỡ và thay mái tôn bị hư hỏng, sơn lại xà gồ thép; tháo dỡ toàn bộ trần nhựa cũ và thay mới bằng trần tôn diện tích 228m²; tháo dỡ và thay thế hệ thống ống thoát nước mái.

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 1.073m².

- Nền nhà: phá dỡ toàn bộ nền gạch hiện trạng, kích thước (300x300)mm và lát lại bằng gạch men, kích thước (600x600)mm trong phòng học và hành lang diện tích 260m².

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (17 bộ), cửa sổ (03 bộ); hoa sắt (03 bộ), thay thế (08 bộ) cửa kính khung nhôm, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống điện: thay thế làm lại hệ thống điện toàn nhà.

đ) Sửa chữa Nhà ở ký túc xá học sinh 04 tầng:

- Mái nhà: tháo dỡ toàn bộ ống nhựa thoát nước cũ và thay thế hệ thống ống thoát nước mái; phá dỡ toàn bộ vữa lán trên sàn mái diện tích 68m², vệ sinh và quét 03 nước dung dịch chống thấm, trát lại bằng vữa xi măng mác 75; thay mái tôn bị hư hỏng và sơn lại xà gồ thép.

- Nền nhà: phá dỡ toàn bộ nền gạch hiện trạng, kích thước (300x300)mm và lát lại bằng gạch men, kích thước (600x600)mm trong phòng học và hành lang diện tích 759m².

- Khu vệ sinh: xử lý chống thấm nền, sàn; thay thế hệ thống cấp, thoát nước; lát lại nền gạch chống trơn (300x300) diện tích 91m², ốp tường gạch (300x600)mm diện tích 316m², ốp cao 1,8m; thay thế thiết bị vệ sinh, lắp mới trần tôn phẳng diện tích 91m². Bổ sung 01 bể phốt nhà vệ sinh.

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 4.411m².

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (84 bộ), cửa sổ (48 bộ); sơn lại hoa sắt cửa (48 bộ), thay thế 01 bộ cửa đi kính khung nhôm, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống điện: thay thế làm lại hệ thống điện toàn nhà.

- Hành lang, ban công, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; bổ sung thanh ngang inox để nâng cao lan can đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang.

- Phá dỡ tường ngăn trong các phòng ở nội trú, khối lượng 21m³.

e) Sửa chữa nhà bảo vệ 01 tầng: vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà.

g) Phòng chống mối nền, chân tường tầng 1 (gồm các nhà: nhà lớp học 02 tầng, nhà hiệu bộ 02 tầng, nhà ở giáo viên 02 tầng, nhà bếp, nhà ăn 01 tầng, Nhà ở ký túc xá học sinh 04 tầng) cho công trình.

h) Sân trường: phá dỡ, đổ lại bê tông sân tại các vị trí bê tông bị nứt vỡ, lát gạch bê tông sân trường diện tích 2.350m². Sửa chữa hệ thống rãnh thoát nước ngoài nhà: nạo vét vệ sinh rãnh, trát sửa chỗ hư hỏng, đổ bê tông lấp đôn nắp đầy bị nứt vỡ.

9.2. Trường THPT Văn Lăng

a) Sửa chữa Nhà lớp học 03 tầng:

- Mái nhà: xử lý chống thấm toàn bộ sê nô mái diện tích 193m^2 , thay thế hệ thống ống thoát nước mái, thay mái tôn bị hư hỏng, sơn lại xà gồ thép.

- Nền nhà: thay mới toàn bộ hệ thống gạch lát nền, sàn hành lang; tận dụng gạch cũ tháo dỡ tại hành lang để lát mới một số vị trí cục bộ phòng học đã bị bong rộp và khác màu, diện tích lát mới 1.517m^2 .

- Khu vệ sinh: xử lý chống thấm nền, sàn; thay thế hệ thống cấp, thoát nước; lát lại nền sàn gạch chống trơn (300×300)mm diện tích 100m^2 , ốp tường gạch (300×600)mm diện tích 310m^2 , ốp cao 1,8m; thay thế thiết bị vệ sinh, lắp mới trần tôn phẳng diện tích 100m^2 .

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 6.689m^2 .

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (69 bộ), cửa sổ (78 bộ); hoa sắt cửa (78 bộ), thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông gió: thay thế các bóng đèn, quạt trần bị hỏng; sửa chữa và thay lại hệ thống công tắc, ổ cắm, attomat bị hư hỏng.

- Hành lang, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; bổ sung thanh ngang inox để nâng cao lan can đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang, tam cấp.

b) Sửa chữa Nhà hành chính 02 tầng:

- Mái nhà: xử lý chống thấm toàn bộ sê nô mái diện tích 59m^2 , thay thế hệ thống ống thoát nước mái, thay mái tôn bị hư hỏng, sơn lại xà gồ thép.

- Nền nhà: thay mới toàn bộ hệ thống gạch lát nền, sàn hành lang; tận dụng gạch cũ tháo dỡ tại hành lang để lát mới một số vị trí cục bộ phòng học đã bị bong rộp và khác màu, diện tích lát mới 179m^2 .

- Khu vệ sinh: xử lý chống thấm nền, sàn; thay thế hệ thống cấp, thoát nước; lát lại nền gạch chống trơn (300×300)mm diện tích 29m^2 , ốp tường gạch (300×600)mm, diện tích 96m^2 , ốp cao 1,8m; thay thế thiết bị vệ sinh, lắp mới trần tôn phẳng diện tích 29m^2 .

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 1.041m^2 .

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (15 bộ), cửa sổ (15 bộ); hoa sắt (15 bộ), thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông gió: thay thế các bóng đèn, quạt trần bị hỏng; sửa chữa và thay lại hệ thống công tắc, ổ cắm, attomat bị hư hỏng.

- Hành lang, cầu thang bộ: vệ sinh, sơn mới hệ thống lan can; bổ sung

thanh ngang inox để nâng cao lan can đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật; mài vệ sinh granito toàn bộ hệ thống bậc cầu thang, tam cấp.

c) Sửa chữa Nhà đa năng 01 tầng:

- Thay mái tôn bị hư hỏng, sơn lại xà gồ thép, thay thế máng nước đã bị hư hỏng, bổ sung trần nhôm phía dưới diện tích 326m^2 , thay thế hệ thống ống thoát nước mái.

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 1.053m^2 .

- Nền nhà: thay mới gạch lát nền hành lang và phòng đa năng diện tích 401m^2 .

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (05 bộ), cửa sổ (11 bộ); hoa sắt (11 bộ), thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Hệ thống điện: thay thế làm lại hệ thống điện toàn nhà.

d) Sửa chữa Nhà kho 01 tầng:

- Mái nhà: xử lý chống thấm toàn bộ sê nô mái diện tích 77m^2 , thay thế hệ thống ống thoát nước mái, thay mái tôn bị hư hỏng, sơn lại xà gồ thép.

- Tường nhà: đục bỏ lớp vữa trát vị trí tường bị bong tróc sau đó trát lại; vệ sinh, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài nhà diện tích 1.067m^2 .

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: vệ sinh, sơn toàn bộ hệ thống cửa, cửa đi (06 bộ), cửa sổ (10 bộ); hoa sắt (10 bộ), thay thế, sửa chữa những hư hỏng, vỡ, cong vênh cửa.

- Nền nhà: thay mới hệ thống gạch lát nền diện tích 233m^2 , láng mới granitô bậc tam cấp diện tích 34m^2 .

e) Sửa chữa nhà bảo vệ 01 tầng: vệ sinh, sơn lại toàn bộ tường trong và ngoài nhà.

g) Phòng chống mối nền, chân tường tầng 1 (gồm các nhà: nhà lớp học 03 tầng, nhà hành chính 02 tầng, nhà đa năng 01 tầng, Nhà kho 01 tầng) cho công trình.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

10.1. Các quy chuẩn áp dụng

a) QCVN 01: 2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng.

b) QCVN 03: 2022/XD Quy chuẩn quốc gia Quy định kỹ thuật trong phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

c) QCVN 02: 2022/BXD Quy chuẩn quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

d) QCVN 05: 2008/BXD Quy chuẩn quốc gia về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

đ) QCVN 06: 2022/BXD Quy chuẩn quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

e) QCVN 07: 2009/BTNMT: Quy chuẩn Quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại.

g) QCVN 14 : 2008/BTNMT Quy chuẩn Quốc gia về nước thải sinh hoạt
10.2. Các tiêu chuẩn thiết kế áp dụng

a) TCVN 8794 : 2011 Trường Trung học- Yêu cầu thiết kế.

b) TCVN 9344: 2012 Kết cấu BTCT - Đánh giá độ bền.

c) TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép, tiêu chuẩn thiết kế.

d) TCVN 9362: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

đ TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông, cốt thép tiêu chuẩn thiết kế.

e) TCVN 5575: 2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

g) TCVN 2737: 1920 Tải trọng và tác động.

h) TCVN 5687: 2024 Thông gió, điều hòa không khí - Tiêu chuẩn thiết kế.

i) TCVN 16: 1986 Chiều sáng nhân tạo trong công trình công cộng.

k) TCVN 9207: 2012 Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

l) TCVN 9206: 2012 Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình công cộng- Tiêu chuẩn thiết kế.

m) TCVN 7114-1: 2008, Ecgonômi. Tiêu chuẩn chiếu sáng bên trong công trình.

n) TCVN 7114-3: 2008, Ecgonômi. Chiều sáng nơi làm việc phản yêu cầu chiếu sáng an toàn và bảo vệ tại những nơi làm việc ngoài nhà.

o) TCXD 29: 1991 Chiều sáng tự nhiên trong công trình dân dụng-Tiêu chuẩn thiết kế;

p) TCVN 7447: 2010 Hệ thống lắp điện hạ áp.

q) TCVN 4474: 1987 Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế.

r) TCVN 4513: 1988 Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế.

s) TCVN 7957: 2008 Thoát nước-mạng lưới bên ngoài và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;

t) TCVN 9377-1:2012 Thi công, nghiệm thu công tác lát, láng trong xây dựng.

u) TCVN 9377-2:2012 Thi công, nghiệm thu công tác trát trong xây dựng.

v) TCVN 9377-3:2012 Thi công, nghiệm thu công tác ốp trong xây dựng.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 17.346.782.000 đồng, trong đó:

- a) Chi phí xây dựng: 15.090.982.447 đồng;
- b) Chi phí quản lý dự án: 489.702.380 đồng;
- c) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.155.679.160 đồng;
- d) Chi phí khác: 231.851.873 đồng;
- đ) Chi phí dự phòng: 378.566.139 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2025-2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn chi thường xuyên năm 2025 (*được giao tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị khối tỉnh và huyện Đình Lập kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh*).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN_(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn